

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT ĐÓNG HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19002015	Đinh	Trần Trọng Bảo	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
2	19001162	Nguyễn	Gia Bảo	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
3	19002258	Phan	Anh Huy	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
4	19001914	Trần	Đức Huy	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
5	19002769	Trần	Gia Huy	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
6	19000580	Đào	Tấn Kiệt	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
7	19000453	Trần	Tuấn Kiệt	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
8	19001972	Hồ	Phước Lê Minh	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
9	19001950	Trần	Quang Minh	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
10	19001762	Nguyễn Thị	Kiều My	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
11	19002973	Nguyễn	Phương Nguyên	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
12	19002343	Nguyễn	Đặng An Ninh	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
13	19004472	Nguyễn	Tấn Phát	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
14	19003959	Phạm	Hoàng Sang	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
15	19000590	Hồ	Thanh Tâm	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
16	19004474	Lê	Duy Thắng	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
17	19003847	Mai	Quốc Thanh	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
18	19004485	Đỗ	Quốc Thành	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
19	19004548	Lâm	Dũng Thành	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
20	19004639	Nguyễn	Thế Thuận	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
21	19001777	Phạm	Quốc Việt	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	
22	19001562	Võ	Thanh Vy	19T4-THU1	6,150,000	140,000	6,290,000	